TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐST-DS	*Thới Lai, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Trúc
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Hồng Hạnh
  2. Bà Trần Thị Minh Hiền

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 319/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*: ông **Trần Trung H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: 77A ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn*: bà **Đoàn Thị Tuyết T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Đoàn Thị Tuyết T đồng ý trả cho ông Trần Trung H số tiền 511.832.000đồng (năm trăm mười một triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng), trong đó gồm 470.000.000đồng tiền vốn gốc và tiền lãi 41.832.000đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Bà Đoàn Thị Tuyết T phải chịu 24.473.280đồng. Ông Trần Trung H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.750.000đồng theo Biên lai thu số 0007295 ngày 07 tháng 11 năm 2023 và 3.000.000đồng theo Biên lai thu số 0007430 ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sựngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc